

ĐỐI NGOẠI

BẮC GIANG *External Affairs Bulletin*

SỞ NGOẠI VỤ TỈNH BẮC GIANG - BAC GIANG DEPARTMENT OF FOREIGN AFFAIRS



Bắc Giang:
phát triển công
nghiệp trong thời kỳ
hội nhập - T.18

Số 16/10-2018

Chịu trách nhiệm xuất bản/ Editor in chief:

NGUYỄN QUANG TUẤN

PGĐ Sở Ngoại Vụ Bắc Giang

Biên tập/ Editorials:

NGUYỄN QUANG TUẤN

TÔN THỊ THIÊN QUYÊN

TRẦN VĂN HUẤN

NGỌC THỊ QUYÊN

TRẦN LAN

VŨ THẾ BẰNG

NGÔ THỊ HỒNG NHUNG

Biên dịch/ Translators:

TỔ BIÊN PHIÊN DỊCH SỞ NGOẠI VỤ

DOFA'S TRANSLATORS GROUP

Thiết kế mỹ thuật/ Design:

ĐỖ LÂM TÙNG

Ảnh bìa:



TRONG SỐ NÀY :

ĐIỂM TIN ĐỐI NGOẠI / NEWS AND EVENTS

HỘI NHẬP & PHÁT TRIỂN/ INTEGRATION & DEVELOPMENT

Bắc Giang phát triển công nghiệp trong thời kỳ hội nhập
Bac Giang develops industrial sector in integration process

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI/ DISCUSSION AND RESEARCH

Công tác đối ngoại đóng góp tích cực vào kết quả phát triển kinh tế - xã hội trong nửa đầu nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020
External relations make positive contributions to the provincial socio-economic development

Doanh nghiệp Hàn Quốc: Đầu tư và phát triển
Korean enterprises: Investment and development

VÙNG ĐẤT CON NGƯỜI BẮC GIANG LAND & PEOPLE OF BAC GIANG

Bảo tồn ca trù: “Cầm vàng chớ để vàng rơi”
Strengthening preservation of Ca Tru

CÔNG TÁC LÃNH SỰ VÀ NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI CONSULAR AFFAIRS AND OVERSEAS VIETNAMESE

Hướng dẫn sử dụng thẻ doanh nhân APEC
How to use APEC Business Card

ĐIỂM TIN ĐỐI NGOẠI NEWS – EVENTS

1. Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Linh tiếp đoàn doanh nghiệp Hàn Quốc
Chairman of the provincial People's Committee Nguyen Van Linh received Korean business delegation



Ngày 25/8, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Linh tiếp và làm việc với đoàn doanh nghiệp Hàn Quốc do ông Park Soo - Kwan, Tổng lãnh sự danh dự của Việt Nam tại khu vực Busan, Hàn Quốc làm trưởng đoàn đến khảo sát cơ hội đầu tư tại Bắc Giang.

Tại buổi làm việc, ông Park Soo - Kwan chia sẻ về mong muốn tìm kiếm cơ hội hợp tác, đầu tư trên các lĩnh vực: Công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, y tế, chế biến thực phẩm... Ông Park Soo - Kwan cũng đề nghị tỉnh Bắc Giang thông tin về tiềm năng, thế mạnh và những chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp nước ngoài; giá cho thuê đất trong các KCN; đô thị trên địa bàn tỉnh...

Thay mặt lãnh đạo tỉnh, đồng chí Nguyễn Văn Linh nhiệt liệt chào mừng đoàn doanh nghiệp Hàn Quốc đến Bắc Giang khảo sát đầu tư. Chủ tịch UBND tỉnh đã thông tin khái quát tới đoàn những tiềm năng, thế mạnh về vị trí địa lý, tài nguyên, nguồn nhân lực và những cơ hội đầu tư hấp dẫn cho các nhà đầu tư vào địa bàn tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh đánh giá mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa tỉnh Bắc Giang với các tổ chức, doanh nghiệp Hàn Quốc đang phát triển mạnh mẽ cả bề rộng và chiều sâu. Hàn Quốc hiện là quốc gia đứng đầu về số dự án, đứng thứ 2 về số vốn FDI trên địa bàn tỉnh. Các doanh nghiệp Hàn Quốc được tạo điều kiện thuận lợi trong sản xuất, kinh doanh; đồng thời có nhiều đóng góp trong giải quyết việc làm, tăng thu ngân sách cho tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh hy vọng, qua chuyến khảo sát này, các nhà đầu tư sẽ sớm triển khai các dự án hợp tác, đầu tư tại tỉnh. Tỉnh Bắc Giang sẽ tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, chỉ đạo các sở, ngành tạo môi trường đầu tư thông thoáng cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh trên cơ sở quy định của pháp luật.

Cùng ngày, đoàn đã tới tìm hiểu, khảo sát đầu tư tại Khu công nghiệp Vân Trung.



On August 25, Chairman of the provincial People's Committee (PPC) Nguyen Van Linh met with South Korean business delegation led by Park Soo-Kwan, Honorary Consul General of Vietnam in Busan, Korea to seek for investment opportunity in Bac Giang

At the meeting, Park Soo - Kwan shared his desire to seek opportunities for cooperation and investment in the fields of industry, construction, transportation, health and food processing, etc. Park Soo - Kwan also requested for information of the potentials, strengths and preferential policies for foreign enterprises; price of land lease in industrial zones and urban areas in the province, etc.

On behalf of the provincial leaders, PPC Chairman Nguyen Van Linh warmly welcomed the Korean business delegation to make investment survey in Bac Giang. The PPC Chairman briefed the delegation on the potentials and strengths of geographical position, resources, human resources and attractive investment opportunities for investors in the province.

According to The PPC Chairman, the friendship and cooperation between Bac Giang province and Korean organizations and enterprises have been strongly and deeply developed. Republic of Korea is now the leading country in terms of number of projects, ranking second in terms of FDI capital in the province. Korean enterprises are facilitated in production and business; meanwhile they make great contribution to job creation and increasing the budget revenue for the province.

The PPC Chairman hoped, through this survey, investors would soon deploy cooperation and investment projects in the province. Bac Giang province will create favorable conditions in terms of mechanisms, policies and direct departments and sectors to create a favorable investment environment for foreign enterprises and investors operating in the province under the regulations of the law.

On the same day, the delegation came to make investment survey in Van Trung Industrial zone.

2. Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Linh tiếp đoàn doanh nghiệp Úc The PPC Chairman Nguyen Van Linh received the Australian business delegation



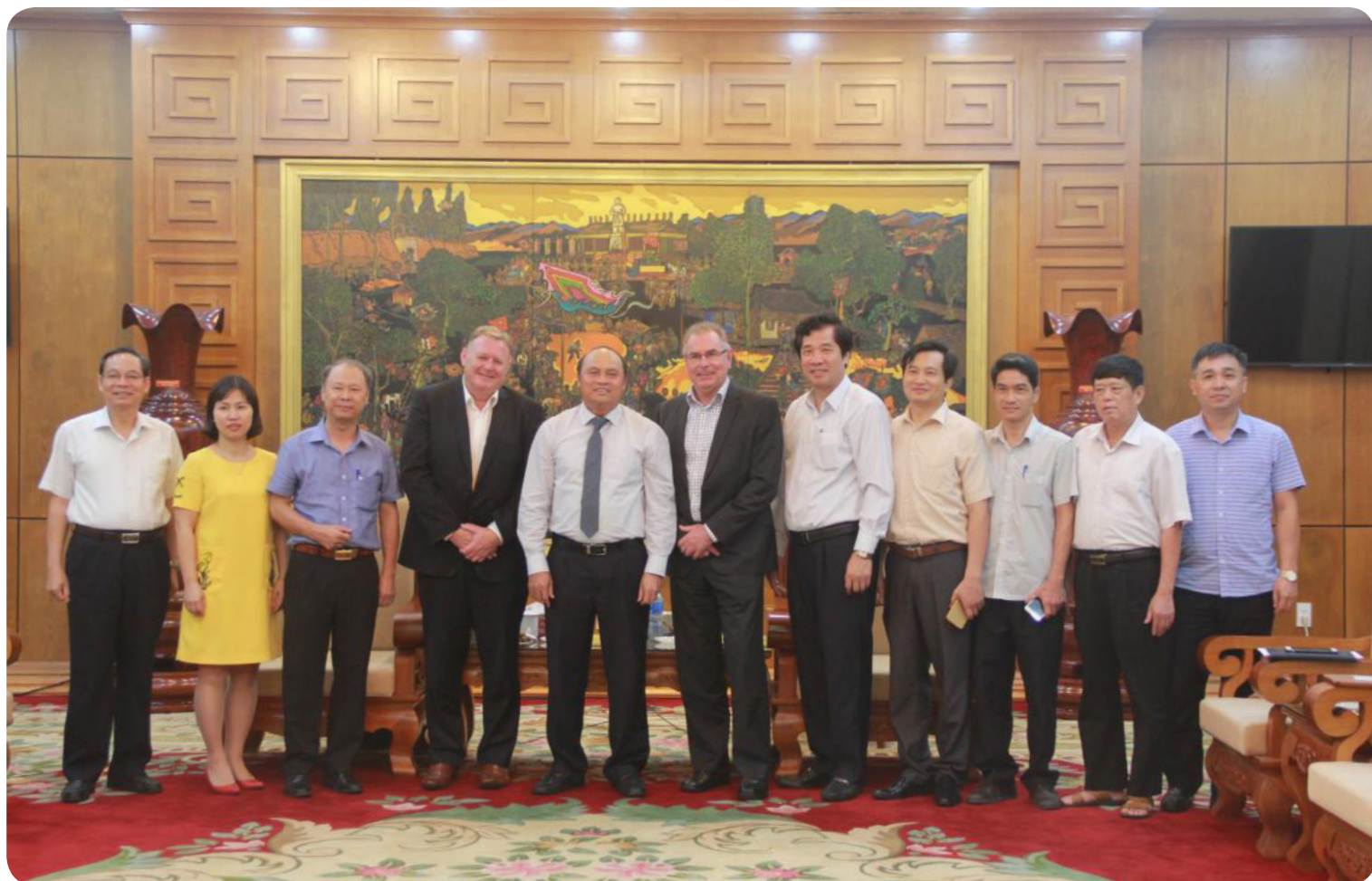
Sáng ngày 13-8, Chủ tịch UBND Nguyễn Văn Linh tiếp và làm việc với đoàn doanh nghiệp Úc đến khảo sát đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp.

Tại buổi làm việc, Chủ tịch UBND tỉnh giới thiệu khái quát về tình hình KT-XH của địa phương, những tiềm năng trong lĩnh vực nông nghiệp. Tỉnh Bắc Giang xác định phát triển nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và bền vững, trọng tâm trong chăn nuôi là đàn lợn và đàn gia cầm. Tuy nhiên, các cơ sở chăn nuôi ở quy mô nhỏ lẻ, thiếu doanh nghiệp chế biến hiện đại; sản phẩm chủ yếu tiêu thụ ở dạng tươi sống, một phần nhỏ qua sơ chế nên giá trị, hiệu quả không cao, chưa mở rộng được thị trường xuất khẩu.

Ông Cade Anthony James, Giám đốc điều hành (CEO) Tập đoàn HunterNet cho biết, sau khi khảo sát tại Việt Nam, họ nhận thấy Bắc Giang là nơi lý tưởng để xây dựng nhà máy chế biến nông sản. Ông Cade Anthony James bày tỏ quan tâm đến vấn đề dây chuyền sản xuất,

chế biến thực phẩm, đặc biệt là vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm và tìm kiếm đối tác tin cậy ở địa phương để hợp tác. Ông mong muốn tỉnh Bắc Giang sẽ trở thành một địa điểm tin cậy để đầu tư và xây dựng mối quan hệ lâu dài.

Chủ tịch UBND tỉnh khẳng định, chính quyền và các ngành chức năng của tỉnh luôn sẵn sàng tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp Úc đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, đặc biệt tính ưu tiên các nhà đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các sở, ngành giải quyết kịp thời, nhanh chóng những vấn đề về thủ tục đầu tư, bảo đảm có tính pháp lý cao nhất, mặt bằng xây dựng, giới thiệu những đối tác có khả năng hợp tác bền vững... Về phía các doanh nghiệp Úc, cần tìm hiểu kỹ địa bàn, xác định xúc tiến đầu tư lâu dài, có thể tiến hành khảo sát thực tế vùng chăn nuôi gà ở huyện Yên Thế và năng lực cung ứng nguồn thực phẩm của các HTX tại địa phương.



August 13, the PPC Chairman Nguyen Van Linh worked with the Australian business delegation making investment survey in agricultural sector.

At the meeting, the PPC Chairman briefed the guests on socio-economic situation of the province and potentials in agricultural field. Bac Giang province identified agricultural development orienting in enhancing its value and sustainability with a focus on raising pigs and poultry. However, small-scale breeding facilities lack modern processing enterprises; almost products are consumed without proper processing, so the value and efficiency are low and the export market has not been expanded.

Cade Anthony James, CEO of HunterNet Group, said that after a survey in Vietnam, they found Bac Giang an ideal place to build a factory for processing agricultural products. Cade Anthony James expressed his interest in the production line, food processing, especially food

hygiene and safety, and looked for local partners to co-operate. He wanted Bac Giang province to become a reliable place to invest and build long-term relationship. The PPC Chairman affirmed that the provincial authorities and sectors are always willing to create favorable conditions for Australian enterprises to invest in production and doing business in the province, especially in agricultural sector. The PPC would direct departments and sectors to promptly and timely resolve issues related to investment procedures, ensuring the highest legal level, building sites, introducing partners who could cooperate durably. On the Australian side, it was necessary to thoroughly study the area and determine the long-term investment promotion. It was also possible to conduct a field survey on the chicken production area in Yen The district and the food supply capacity of the local cooperatives.

3. Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh Lai Thanh Sơn được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp ngoại giao Việt Nam PPC Vice Chairman Lai Thanh Son awarded medal for Vietnam diplomatic career



Trong khuôn khổ Hội nghị Ngoại vụ 19, Bộ Ngoại giao đã trao tặng bằng khen của Bộ trưởng, Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Ngoại giao Việt Nam, Cờ Thi đua của Bộ năm 2017, nhằm ghi nhận những đóng góp tích cực vào thành tựu đối ngoại của đất nước nói chung và công tác ngoại vụ địa phương nói riêng; sự hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ của các địa phương đối với Bộ Ngoại giao trong những năm qua.

Nhận dịp này, đồng chí Lai Thanh Sơn, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh và đồng chí Đỗ Xuân Bình, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy vinh dự được nhận Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Ngoại giao Việt Nam. Sở Ngoại vụ được nhận Cờ thi đua của Bộ năm 2017.

Within the framework of the 19th Foreign Affairs Conference, Ministry of Foreign Affairs (MOFA) awarded Certificates of Merit, medals for Vietnam diplomatic career and its 2017 emulation flag to acknowledge the positive contributions to the foreign affairs achievements of the country generally and the localities particularly; the close support and coordination of the localities to MOFA over the past years.

On this occasion, the PPC Standing Vice Chairman Lai Thanh Son and Chief of the Provincial Party Committee's Office Do Xuan Binh were honorably received the Medal for the cause of Vietnam diplomatic career. The Department of Foreign Affairs was received the Ministry's 2017 Emulation Flag.

4. Tăng cường quảng bá các di sản văn hóa Strengthen the promotion of cultural heritages



Vừa qua, Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và UBND tỉnh Bắc Giang tổ chức đoàn điên dã báo chí về các di sản văn hóa tại tỉnh Bắc Giang. Tham gia đoàn điên dã có gần 30 phóng viên thuộc hơn 10 cơ quan thông tấn, báo chí trong nước.

Tại buổi tiếp và làm việc với đoàn, đồng chí Lê Ánh Dương, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã giới thiệu khái quát và trả lời câu hỏi của các phóng viên về di sản văn hóa và công tác bảo tồn di sản gắn với phát triển du lịch của tỉnh.

Tỉnh Bắc Giang hiện có 2.237 di tích văn hóa, hơn 500 lễ hội truyền thống trong đó có 711 di tích được các cấp có thẩm quyền xếp hạng (03 di tích và cụm di tích cấp quốc gia đặc biệt); 03 di sản văn hoá được UNESCO công nhận (Dân ca Quan họ, Ca trù, Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm); 03 bảo vật quốc gia được Thủ tướng Chính phủ công nhận. Trong những năm qua, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm bảo tồn di sản như kiểm kê di tích, di sản văn hóa; số hóa di sản tư liệu; trùng tu, tôn tạo di sản; nâng cao nhận thức của người

dân về bảo tồn di sản.

Để phát huy giá trị di sản văn hóa phục vụ phát triển du lịch bền vững, tỉnh Bắc Giang đã xây dựng và triển khai có hiệu quả nhiều quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá gắn với phát triển du lịch. Thông qua hoạt động điên dã về di sản của phóng viên báo chí, tỉnh Bắc Giang mong muốn hình ảnh văn hóa của tỉnh sẽ được quảng bá chân thực, rõ nét tới bạn bè trong và ngoài nước.

Trong khuôn khổ của chương trình, các phóng viên đã được tìm hiểu về các điểm di tích văn hóa và thắng cảnh đặc sắc của Bắc Giang như: Chùa Vĩnh Nghiêm; chùa Bồ Đề; hương án đá chùa Khám Lạng, cây đã hương nghìn năm tuổi; khu du lịch tâm linh Tây Yên Tử, khu du lịch sinh thái Suối Mỡ. Tại đây, các phóng viên được nghe giới thiệu về lịch sử hình thành, phát triển và những giá trị đặc trưng của các di sản. Cũng trong chương trình, đoàn được tìm hiểu phong tục chơi quan họ, trải nghiệm canh hát quan họ cổ và ca trù, những di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của nhân loại đã được UNESCO công nhận.



At the meeting and working with the delegation, the PPC Vice Chairman Le Anh Duong, briefly introduced and answered questions from reporters about cultural heritages and heritage preservation with tourism development of the province.

Bac Giang province currently has 2,237 cultural relics, more than 500 traditional festivals; in which 711 relics are classified by authorities (3 national special relics and relic complex); 3 cultural heritages recognized by UNESCO (Quan Ho folk songs, Ca tru, Vinh Nghiem Pagoda woodblocks); 3 national treasures recognized by the Prime Minister. Over the years, Bac Giang province has implemented many measures to preserve the heritage such as inventory of relics, cultural heritage; digitization of document heritage; Restoration and embellishment of the heritage; Raising awareness of people about heritage preservation.

To promot the value of cultural heritage for sus-

tainable tourism development, Bac Giang province has developed and deployed many effective plans and projects to preserve and promote the value of cultural heritage associated with tourism development. Through the field trip of journalists, Bac Giang province wishes the cultural image of the province to be advertised honestly and clearly to friends nationwide and abroad.

Within the program framework, reporters learned about the cultural relics and landmarks of Bac Giang such as Vinh Nghiem Pagoda; Bo Da pagoda; stone incense of Kham Lang pagoda, the thousand-year-old tree; Tay Yen Tu spiritual tourism area, Suoi Mo ecotourism area. Reporters were introduced to the history of the formation, development and the unique values of the heritage. Also on the program, the delegation learned the customs of singing Quan Ho, experienced the ancient Quan Ho and Ca Tru singing, the typical intangible cultural heritage of human recognized by UNESCO.

5. Bắc Giang: tổ chức các hoạt động kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản
Bac Giang: Organizing activities to mark 45 years of the establishment of Vietnam - Japan diplomatic relations



Nhân dịp kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ Ngoại giao Việt Nam- Nhật Bản, vừa qua, Sở Ngoại vụ đã phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp tổ chức đoàn đến thăm, tặng quà các doanh nghiệp Nhật Bản đang hoạt động trên địa bàn tỉnh. Đây là các doanh nghiệp có vốn đầu tư lớn, kinh doanh hiệu quả và có nhiều đóng góp cho phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

Tại các nơi đến thăm, lãnh đạo Sở Ngoại vụ đã tặng hoa chúc mừng, hỏi thăm tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; đồng thời mong muốn lắng nghe doanh nghiệp chia sẻ những khó khăn, vướng mắc trong thời gian hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Đại diện các doanh nghiệp bày tỏ vui mừng khi nhận được sự quan tâm của tỉnh Bắc Giang nhân dịp kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ Ngoại giao Việt Nam- Nhật Bản. Trong thời gian qua, doanh nghiệp đã nhận

được rất nhiều sự hỗ trợ từ phía UBND tỉnh Bắc Giang. Bên cạnh đó, doanh nghiệp đánh giá cao nguồn nhân lực của tỉnh.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Giang có 23 dự án đầu tư của các doanh nghiệp Nhật Bản với tổng vốn đăng ký là 217,12 triệu USD, tập trung chủ yếu ở các khu công nghiệp. Tuy số dự án và số vốn đăng ký đầu tư của Nhật Bản vào Bắc Giang còn thấp so với Hàn Quốc, Trung Quốc, nhưng tiến độ giải ngân và hiệu quả sử dụng vốn của các nhà đầu tư Nhật Bản là khá cao. Các dự án đầu tư của Nhật Bản đã góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đặc biệt trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, tăng năng suất lao động, tiếp thu công nghệ và kinh nghiệm quản lý hiện đại.



On the 45th anniversary of the establishment of Vietnam-Japan Diplomatic Relations, the Department of Foreign Affairs has cooperated with the Industrial Zones Authority to visit and give gifts to Japanese enterprises operating in the province. These are enterprises with large investment capital, effective business and many contributions to the socio-economic development of the locality.

At the visit places, leaders of the Department of Foreign Affairs gave flowers to congratulate, inquire the situation of production and business of the enterprise and listen to the difficulties and problems facing enterprises during their operation in the province.

Business representatives expressed their delight at receiving the attention of Bac Giang province on the occasion of the 45th anniversary of the establishment of Vietnam-Japan diplomatic relations. In recent years, en-

terprises have received a lot of support from Bac Giang PPC. Besides, enterprises highly appreciated the province's human resources.

Currently, Bac Giang province is home to 23 investment projects of Japanese enterprises with a total registered capital of 217.12 million USD, mainly located in the industrial zones. Although the number of projects and registered capital of Japanese investors investing in Bac Giang is still low compared to other countries and territories such as Korea and China, their capital disbursement progress and efficiency over the years is quite high. Japanese investment projects have contributed to the socio-economic development of the province, especially in the economic restructuring, job creation, labor productivity enhancement, modern technological acquisition and management experience.

6. Bắc Giang ban hành Quy định quản lý hoạt động thông tin đối ngoại
Bac Giang promulgates regulations on management of external information activities



Cổng thông tin điện tử Tỉnh Bắc Giang

Vừa qua, UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quy định quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bắc Giang kèm theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND thay thế Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 223/2014/QĐ-UBND ngày 28/4/2014 của UBND tỉnh. Theo Quy định mới ban hành, việc cung cấp thông tin chính thức về tỉnh được cung cấp bằng 6 phương thức gồm: (1) Phát ngôn chính thức của UBND tỉnh tại các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, họp báo, thông cáo báo chí và các sự kiện đối ngoại được tổ chức trong và ngoài nước; (2) Phát ngôn chính thức của UBND tỉnh phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; (3) Phát ngôn chính thức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; (4) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn

tỉnh; (5) Các chương trình, sản phẩm báo chí của Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Giang; (6) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Quy định quản lý hoạt động thông tin đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND còn quy định việc Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Bắc Giang; Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ; Cung cấp thông tin tình hình thể giới vào tỉnh Bắc Giang; Tổ chức sự kiện tại nước ngoài; và việc Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông, phóng viên nước ngoài. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh trong quản lý hoạt động thông tin đối ngoại cũng được quy định rõ ràng, cụ thể hơn.



Recently, Bac Giang PPC promulgated the Regulation on the management of external information activities in Bac Giang province under the Decision No.24/2018/QĐ-UBND, replacing the Regulation promulgated under Decision No.223/2014/QĐ-UBND dated 28/4/2014 of the PPC. Accordingly, the provincial official information is provided in six ways including (1) official statement of the PPC at conferences, seminars, forums, press conferences, press releases and external events held in and out of the country; (2) the PPC spokesperson making statements and providing information to the press; (3) official statements of the provincial agencies and units within their assigned functions and tasks; (4) publish on Provincial Portal and Portal/Website of the provincial

agencies and units; (5) press programs and products of Bac Giang Newspaper, Bac Giang Television and Broadcasting Station; (6) publications in Vietnamese and foreign languages of state management agencies in the province. In addition, the Regulation on management of external information activities promulgated under the Decision No.24/2018/QĐ-UBND also stipulates the provision of information on Bac Giang image; explanation and clarification; world situation to Bac Giang province; organizing events abroad; and support, cooperation with news agencies, newspapers, media companies, foreign correspondents. The responsibilities of agencies and units in the province in the management of external information activities are clearer defined.

7. Sôi nổi hoạt động của đoàn tình nguyện viên người Hàn Quốc tại Lạng Giang
Lively activities of the Korean volunteer delegation in Lang Giang



Trong tháng 7-2018, Đoàn tình nguyện viên của Tập đoàn Điện lực Quốc gia Hàn Quốc (KEPCO) phối hợp với Tổ chức Tình nguyện vì hòa bình (VFP) đã tổ chức nhiều hoạt động tình nguyện hỗ trợ cho xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang.

Trong chương trình này, 38 tình nguyện viên đến từ Hàn Quốc phối hợp với đoàn viên Chi đoàn Sở Ngoại vụ đã tổ chức giao lưu văn hóa với các học sinh mầm non; hỗ trợ xây dựng một nhà vệ sinh tiêu chuẩn tại Điểm trường mầm non thôn Tiền Sơn, một nhà bếp ăn tiêu

chuẩn tại Điểm trường mầm non thôn Đồng Thủy và cải tạo một số hạng mục khác tại hai điểm trường; lắp đèn chiếu sáng, trao tặng máy lọc nước. Qua đó đã góp phần cải tạo cơ sở vật chất cho các điểm trường còn khó khăn của xã Hương Sơn, tạo điều kiện tốt hơn cho các cháu học sinh trong năm học 2018-2019. Các hạng mục hỗ trợ của KEPCO và VFP có giá trị tương đương 440 triệu đồng.

Chương trình tình nguyện để lại dấu ấn sâu sắc cho nhân dân trong xã, là cầu nối gắn kết, góp phần vun đắp quan hệ hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và Hàn Quốc.



In July 2018, volunteer delegation from Korea National Electric Group (KEPCO) in collaboration with Volunteer for Peace (VFP) organized many volunteer activities in Huong Son Commune, Lang Giang district.

In this program, 38 volunteers from Korea cooperated with members of the Department of Foreign Affairs to hold cultural exchanges with preschoolers; support in constructing a standard restroom at Tien Son Village Kindergarten, a standard kitchen at Dong Thuy Kindergarten and some other improvements there;

fitting lights, handing water filters. This has contributed to the improvement of facilities for the disadvantaged schools in Huong Son Commune, creating better conditions for pupils in the 2018-2019 school year. The support items of KEPCO and VFP are valued equal to 440 million dong.

The volunteer program has left a deep impression on the people in the commune, which is a bridge linking and contributing to the friendship between the Vietnamese and Korean people.

8. Các tổ chức PCPNN tặng quà cho học sinh nhân dịp năm học mới
NGOs give gifts to students on the new school year



Nhân dịp năm học mới 2018-2019, một số tổ chức phi chính phủ và nhà tài trợ nước ngoài tổ chức chương trình tặng quà cho học sinh nghèo, vượt khó.

Tổ chức Thanh niên với sứ mệnh (YWAM) phối hợp với UBND xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam trao 129 suất quà cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo và có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã. Mỗi suất quà gồm cặp sách và bộ đồ dùng học tập với tổng giá trị tương đương 45 triệu đồng.

Tỉnh đoàn Bắc Giang phối hợp với Công ty TNHH Canon Việt Nam tổ chức chương trình trao tặng 150 xe đạp tổng trị giá 184,5 triệu đồng cho học sinh 9 trường thuộc 7 huyện trong tỉnh, gồm các trường THPT: Tứ Sơn

(Lục Nam), Bồ Hạ (Yên Thế); các trường THCS: Hòa Sơn (Hiệp Hòa), Thắng Cương (Yên Dũng), Bình Sơn (Lục Nam), Hương Sơn, Mỹ Thái (Lạng Giang), Phong Vân (Lục Ngạn), Hương Mai (Việt Yên). Các học sinh được nhận xe đạp đều là những học sinh chăm ngoan, học giỏi, có hoàn cảnh khó khăn. Chương trình trao tặng xe đạp “Canon - nâng bước em đến trường” là hoạt động thường niên giữa Tỉnh đoàn và Công ty TNHH Canon Việt Nam, qua đó giúp nhiều học sinh trên địa bàn tỉnh có thêm điều kiện học tập.



On the new school year 2018-2019, some non-governmental organizations and foreign donors organized gift-giving programs for poor students.

Youth Organization with the mission (YWAM) in collaboration with Bao Son Commune People's Committee, Luc Nam district awarded 129 gifts to students who are poor, near poor and in extremely difficult circumstances in the commune. Each gift includes a school bag and a study kits with total value of 45 million dong.

Bac Giang Youth Union cooperated with Canon Vietnam Co., Ltd to organize a program donating 150 bicycles totally valued 184.5 million dong to students of 9 schools in 7 districts in the province. They are high schools named Tu Son (Luc Nam), Bo Ha (Yen The);

secondary schools named Hoa Son (Hiep Hoa), Thang Cuong (Yen Dung), Binh Son (Luc Nam), Huong Son, My Thai (Lang Giang), Phong Van (Luc Nam), Huong Mai (Viet Yen). Students who receive bicycles are well-educated, hard-working students. The “Canon – Taking children to school” program is an annual activity between the Youth Union and Canon Vietnam Co., Ltd., which helps many students in the province have more learning conditions.



Công ty Casablanca (ảnh: Hồng Minh)

Bắc Giang: phát triển công nghiệp trong thời kỳ hội nhập

Trong những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều Nghị quyết, chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương, trong đó xác định phát triển công nghiệp có vai trò quan trọng hàng đầu cho phát triển kinh tế - xã hội. Cơ cấu công nghiệp trong nền kinh tế của tỉnh đã có sự tăng trưởng rõ rệt: năm 2010 cơ cấu công nghiệp trong nền kinh tế đạt 18,15%, năm 2015 đạt 33,4% và năm 2017 đạt 39,8%.

Trong giai đoạn 2010 - 2015, ngành công nghiệp

Việt Nam gặp nhiều khó khăn và thách thức từ trong và ngoài nước. Đối diện với khó khăn đó, Đảng bộ và nhân dân tỉnh Bắc Giang đã có nhiều quyết sách quan trọng, trong đó có Nghị quyết số 73-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVIII về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh giai đoạn 2016-2020; xây dựng và phát triển các khu, cụm công nghiệp gắn với phát triển đô thị; chủ trương lấy phát triển các khu, cụm công nghiệp làm khâu đột phá, tạo động lực chính để thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa. Qua đó, ngành công nghiệp của tỉnh.

vượt qua thách thức và có sự phát triển mạnh mẽ, đạt tốc độ tăng trưởng cao, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đóng góp lớn cho tăng trưởng công nghiệp của tỉnh.

Sản xuất công nghiệp đã và đang có đóng góp quan trọng và lớn nhất vào tổng GRDP và thu ngân sách hàng năm của tỉnh; tốc độ tăng khá và ổn định trong nhiều năm. Giai đoạn 2011-2015, giá trị sản xuất công nghiệp toàn tỉnh đạt 201 nghìn tỷ đồng (giá so sánh năm 2010: 162 nghìn tỷ đồng), bằng 6,13 lần giai đoạn 2006-2010; năm 2016 đạt 84 nghìn tỷ đồng, bằng 1,37 lần năm 2015; năm 2017 đạt 109 nghìn tỷ đồng, bằng 1,30 lần năm 2016.

Số lượng lao động chuyển dịch từ các lĩnh vực khác sang hoạt động sản xuất công nghiệp tăng trưởng đáng kể qua các năm, năm 2010 là 124.956 người (12,77%), năm 2015 có khoảng 175.135 người (17,19%) và năm 2017 có khoảng gần 198.564 người (19,34%). Thu nhập của người lao động làm việc trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp ổn định hơn so với các lĩnh vực khác và đạt mức khá so với toàn xã hội.

Thu ngân sách từ sản xuất công nghiệp có tốc độ tăng trưởng khá tốt và chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong tổng thu ngân sách của địa phương: Giai đoạn 2006-2010, thu ngân sách sản xuất công nghiệp đạt 632,1 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 10,6% tổng thu ngân sách toàn tỉnh; Giai đoạn 2011-2015 thu từ sản xuất công nghiệp được 2.075,3 tỷ đồng, tăng 1.443,2 tỷ đồng so với giai đoạn 2006-2010, chiếm tỷ trọng 16,1% tổng thu ngân sách; năm 2016, thu ngân sách từ sản xuất công nghiệp được 771,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 18,1% trên tổng thu ngân sách và năm 2017, thu ngân sách từ sản xuất công nghiệp được 1.001,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 18,6% trên tổng thu ngân sách.

Mục tiêu phát triển

Tỉnh Bắc Giang đề ra mục tiêu điều chỉnh mô hình tăng trưởng công nghiệp từ số lượng sang năng suất, chất lượng và hiệu quả; phát triển các ngành và sản phẩm công nghiệp có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Đến năm 2030, Bắc Giang cơ bản trở thành tỉnh có nền công nghiệp phát triển.

Cụ thể, tỉnh phấn đấu đến năm 2020, giá trị sản

xuất công nghiệp đạt 192.640 tỷ đồng (giá so sánh năm 2010), tăng trưởng bình quân giai đoạn 2018-2020 là 28,1%/năm; đến năm 2030 giá trị sản xuất công nghiệp đạt 1.407.165 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt 22%/năm.

Tốc độ tăng trưởng giá trị tăng thêm ngành công nghiệp bình quân giai đoạn 2018-2020 là 26,3%/năm, giai đoạn 2021-2030 duy trì khoảng 16-18%/năm; đóng góp trong cơ cấu GRDP của tỉnh từ 29,9% năm 2015 lên 44% năm 2020 và đạt khoảng 50-55% vào năm 2030. Từ nay đến 2020: thành lập mới 02 KCN, nâng tổng số thành 08 KCN với tổng diện tích khoảng 2.000ha; Giai đoạn 2021-2030 thành lập mới khoảng 6 KCN, nâng tổng số KCN đến 2030 là 14 khu với tổng diện tích 3.500ha. Từ nay đến 2030 mở rộng và thành lập mới một số CCN, nâng tổng số CCN trên địa bàn tỉnh đến 2030 là 60 cụm với tổng diện tích đạt 2.533ha.



Công nhân sản xuất tại công ty Yoshimura Kogyo (ảnh: Trần Lan)

Một số giải pháp phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang trong thời gian tới

Để đạt được các mục tiêu trên, tỉnh Bắc Giang đề ra nhiều giải pháp quan trọng, trong đó cần nêu cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; năng lực quản lý, điều hành của UBND tỉnh; tăng cường công tác tuyên truyền của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng và môi trường.

Quan tâm huy động, bố trí nguồn vốn tập trung xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phục vụ phát triển công nghiệp của tỉnh như: giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, nhà ở, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hóa khác phục vụ công nhân lao động làm việc trong các doanh nghiệp.

Thẩm tra, xem xét, chấp thuận đầu tư một cách thận trọng đối với cả nhà đầu tư hạ tầng và nhà đầu tư thứ cấp. Tổ chức xúc tiến đầu tư trực tiếp đối với các tập đoàn lớn trong nước có năng lực tài chính và kinh nghiệm đầu tư đến đầu tư vào địa bàn tỉnh, bảo đảm hiệu quả bền vững, tăng thu ngân sách, bảo đảm ANQP của địa phương. Ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh.

Tổ chức tốt các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước. Tranh thủ sự hỗ trợ của các bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố, các tổ chức quốc tế để tạo các điều kiện thuận lợi cho địa phương trong thu hút đầu tư. Theo dõi, giám sát quá trình đầu tư để kịp thời phát hiện tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo niềm tin từ phía doanh nghiệp về môi trường đầu tư của tỉnh.

Chỉ đạo các Sở, ban, ngành và chính quyền địa phương thực hiện tốt việc phối hợp giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác kiểm tra, thanh tra, tránh chồng chéo làm ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

Chú trọng công tác đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực.

Thiện Nguyên



Dawon Vina Company (photo: Hong Minh)

Bac Giang develops industrial sector in integration process

In recent years, the provincial Party Committee, People's Council and People's Committee of Bac Giang province have promulgated a number of resolutions, programs and plans to guide the implementation of socio-economic development tasks and duties in which industrial development plays the most important role. Industrial structure has dramatically increased i.e. industrial sector accounted for 18.15 percent in 2010 and 33.4 percent in 2015 while reaching 39.8 percent in 2017.

In the period of 2010-2015, Vietnam's industry faced enormous difficulties and challenges from both domestic and external impacts. In response to the difficulties, the Party Committee and people of Bac Giang province have worked out many important policies in

cluding the Resolution no 73-NQ/TU of the 18th provincial Party Executive Committee on improving investment climate in 2016-2020 period; building and developing industrial zones and clusters in line with urban development; making breakthroughs from development of industrial zones and clusters to foster industrialization process. Thus, the province's industrial sector has overcome challenges and dramatically developed. The

foreign invested sector has made great contributions to industrial growth of the province.

Industrial production has made significant contributions to the Gross Regional Domestic Product (GRDP) and annual revenue of the province with comparatively high and stable growth rates for many years. In the period of 2011-2015, the province's industrial production value was 201 trillion VND (8.6 billion USD), 6.13 times higher

than the 2006-2010 period while it hit 109 trillion VND (4.6 billion USD) in 2017, up 1.3 times compared to 2016.

The number of laborers moving from other sectors to industrial sector has been increasing i.e. there were 124,956 industrial laborers (12.7 percent) in 2010, 175,135 (17.19 percent) in 2015 while these number jumped to 198,564 (19.34 percent) in 2017. Laborers working in industrial sector gain better income than other sectors.

Revenues from industrial production maintain high growth rate and take increasing proportion in the total revenue of the province. Revenue from industrial production was 632.1 billion VND (27 million USD) taking 10.6 percent of the provincial total revenue in 2006-2010 period, 2,075 billion VND (89 million USD) in 2011-2015 period, up 1,443.2 billion VND (62 million USD) accounting for 16.1 percent of the total revenue while it contributed 1,001.5 billion VND (43 million USD) to the total revenue in 2017, making up for 18.6 percent.

Development goals

Bac Giang province is targetted to change the industrial development model from quantity to quality and efficiency particularly developing high-added value sectors and products with big export value and economic and effective use of energy. It strives to become a province of developed industry by 2030.

Particularly, the province is targetted to gain industrial production value of 192,640 billion VND (8.2 billion USD), average growth rate of 28.1 percent per year for the period of 2018-2020 and 1,407,165 billion VND (60 billion USD) and 22 percent per year respectively for the period of 2021-2030.

The growth rate of industrial added value in 2018-2020 period is 26.3 percent per year and 16 to 18 percent per year in 2021-2030 period. Contribution of the industrial sector to GRDP of the province increased from 29.9 percent in 2015 to 44 percent in 2020 and targeted to reach about 50 to 55 percent in 2030.

The province is planned to establish 02 new industrial zones raising the total number of the industrial zones to 8 with land area of 2,000 hectares by 2020 while building 6 new industrial zones increasing the number to 14 with total land area of 3,500 hectares by 2030.

It is targeted to expand and establish some industrial clusters to raise the number of industrial clusters to 60

with total land area of 2,533 hectares by 2030.

A number of solutions for industrial development of Bac Giang province in time to come

In order to reach the above targets, Bac Giang province has worked out a number of important solutions including raising leadership and guidance of the provincial Party Committee and People's Council while enhancing management capacity of the provincial People's Committee. Strengthening propaganda of the provincial Father Front and political unions. Boosting administrative reform and improving quality of the public officials.

Besides, it is necessary to provide industrial development planning in the province while strengthening state management in planning, construction and environmental issues.

It is essential to mobilize and allocate financial resources for construction of technical and social infrastructure serving industrial development of the province such as traffic, electricity supply, water drainage, housing, medicine, education and other cultural facilities meeting demands of workers in the industrial zones.

It is necessary to take careful consideration for approval of investment while organizing direct investment promotion towards domestic giant corporations to invest in the province ensuring sustainable efficiency, increased state revenues and local security and defense. Besides, it is essential to provide preferential policies for investment attraction.

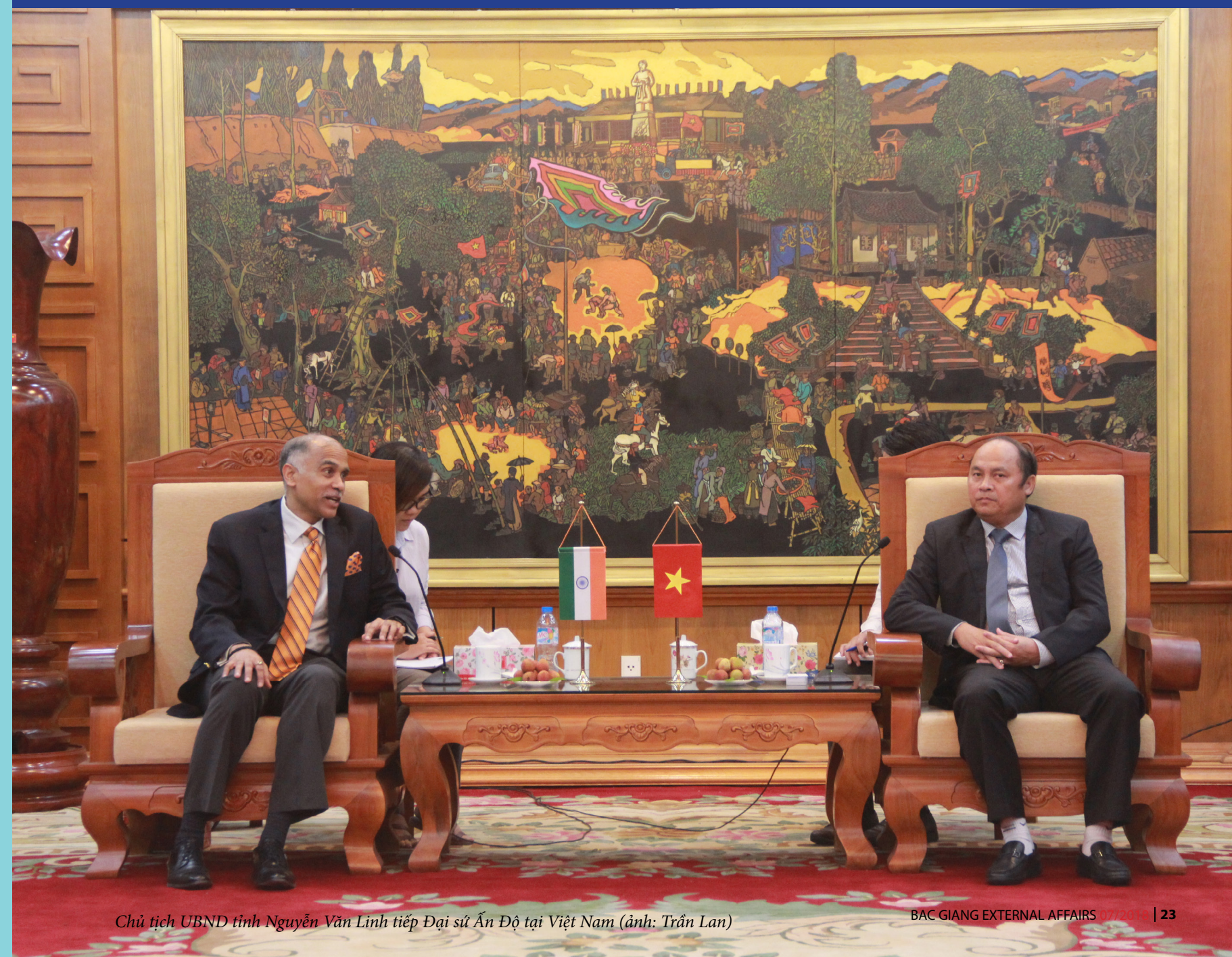
It is necessary to organize investment promotion activities while seeking for support of the Central ministries and sectors, other provinces and cities and international organizations to facilitate the province in investment attraction. It is essential to supervise investment process to timely handle obstacles of enterprises and foster their belief in the investment environment of the province.

The provincial departments, agencies and local governments are required to facilitate dealing with administrative procedures of enterprises and well implement inspection without overlapping impacting operation of the enterprises.

In addition, it is necessary to pay attention to vocational training and human resource development.

Thien Quyen

Công tác đối ngoại đóng góp tích cực vào kết quả phát triển kinh tế - xã hội trong nửa đầu nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020



Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Linh tiếp Đại sứ Ấn Độ tại Việt Nam (ảnh: Trần Lan)

Theo Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, trong nửa nhiệm kỳ vừa qua, tỉnh Bắc Giang đã đạt được thành tựu khá toàn diện. Nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội phát triển rất ấn tượng, tăng cao nhiều lần so với khóa trước, điển hình như tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) giai đoạn 2016 - 2018 ước đạt 13,3%/năm thuộc tốp các tỉnh có mức tăng trưởng kinh tế cao nhất cả nước. Thu ngân sách năm 2018 ước đạt 8.000 tỷ đồng, tăng gấp 10 lần so với năm 2010. Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) luôn duy trì trong tốp 10 tỉnh dẫn đầu cả nước. Một số lĩnh vực phát triển sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, giáo dục đứng ở tốp đầu các tỉnh trong khu vực và cả nước. Công tác chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng an ninh được giữ vững; xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể có nhiều tiến bộ.

Công tác đối ngoại được quan tâm đẩy mạnh, được triển khai với tinh thần chủ động, sáng tạo, nhiều cách làm mới: chủ động tổ chức trao đổi thông tin, thiết lập quan hệ hợp tác với một số địa phương nước ngoài; tổ chức đối thoại với một số nhà đầu tư nước ngoài; tăng cường tuyên truyền, quảng bá tới các nhà đầu tư trong và ngoài nước về hình ảnh, tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Nhờ đó, vị thế tỉnh Bắc Giang ngày càng nâng lên.

Tuy nhiên, báo cáo cũng chỉ ra một số hạn chế như: Chất lượng tăng trưởng kinh tế chưa cao, năng suất lao động còn thấp; chất lượng các dự án đầu tư chưa cao; tăng thu ngân sách chưa bền vững; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn bất cập, chưa đồng bộ. Kinh tế tập thể, hợp tác xã, sản xuất nông nghiệp đa phần quy mô nhỏ, chưa có nhiều mô hình tạo chuỗi liên kết giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ. Một số hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể còn hình thức...

Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ cũng đặt mục tiêu đến năm 2020, phấn đấu vượt 7 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đề ra: Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 14-14,5%/năm; thu ngân sách đạt 10.000 tỷ đồng; 98% dân số có thẻ BHYT; giảm nghèo 2%/năm, tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 5%; 90% gia đình, cơ quan, đơn vị văn hóa; 3 triệu lượt khách du lịch đến tỉnh; 60% số xã đạt chuẩn nông thôn mới. Để phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn



Tỉnh Bắc Giang tham dự Liên hoan âm thực do Bộ Ngoại giao tổ chức tại Hà Nội (ảnh: DOFA)

2015-2020 báo cáo xác định 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp như: đẩy mạnh phát triển toàn diện về kinh tế, văn hóa xã hội, công tác nội chính, quốc phòng an ninh; xây dựng chính quyền, xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước trong toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh...

Đối với công tác đối ngoại, trong nửa nhiệm kỳ tới, cơ quan tham mưu về quản lý công tác đối ngoại ở địa phương xác định nhiệm vụ trọng tâm là tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác với địa phương nước ngoài; tăng cường quảng bá, giới thiệu hình ảnh của tỉnh tới bạn bè trong nước, quốc tế và kiều bào ở nước ngoài; đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế, coi đây là nhiệm vụ then chốt, trọng tâm trong công tác đối ngoại.

Nguyễn Hương



Permanent Vice Chairman of the provincial People's Committee Lai Thanh Son visits Embassy of the Republic of Korea on New Year occasion (photo: DOFA)

EXTERNAL RELATIONS MAKE POSITIVE CONTRIBUTIONS TO THE PROVINCIAL SOCIO-ECONOMIC DEVELOPMENT

According to the preliminary report on the implementation of the Resolution of the 18th Provincial Party Congress of the provincial Party Committee, Bac Giang province has achieved quite comprehensive results. Many socio-economic areas have recorded impressive development, much higher than the 2010-2015 term. Typically, the growth rate of gross domestic product (GRDP) in the period 2016 - 2018 is estimated at 13.3% per year, among provinces with highest economic growth in the country. Budget revenue in 2018 is estimated at 8,000 billion dong, 10 times higher than 2010. FDI attraction remains in the top 10 leading provinces. Some sectors of industrial development, agriculture and education are at the top of the provinces regionally and nationwide. Social and political stability has been maintained; defense and security has been strengthened; the building of the Party, the Party, the government, the Fatherland Front and mass organizations have seen great progresses.

Foreign affairs have been promoted through creatively applying new ways of implementing such as: actively exchanging information and establishing co-operative relations with a number of foreign localities; holding dialogue with some foreign investors; strengthening propaganda and promotion to domestic and foreign investors about the image, potential and advantages of the province. As a result, the position of Bac Giang province has been increasing.

However, many limitations and weaknesses have been mentioned in the report such as: economic growth quality is not high, labor productivity remains low; the quality of investment projects is not high; the increase in budget revenue is not sustainable; the socio-economic infrastructure is not synchronous. Collective economy, cooperatives, small-scale agricultural production, there are not many models to create linkages between production, process and consumption. Some activities of the Fatherland Front and mass organizations remain to be a preference of form over substance.

The mid-term review report also set targets to 2020 which are exceeding 7 targets of the 18th Provincial Party Congress Resolution: GRDP growth rate is 14-14.5% per year; Budget revenue reach 10.000 billion; 98% of the population own health insurance cards; poverty re



Japan Festival held in Bac Giang province

duction rate is 2% per year, poverty rate is less than 5%; 90% of families, agencies are recorded to be cultural; the number of tourist arrivals reach 3 million; 60% of communes meet new rural standards. To strive to complete and exceed socio-economic development targets in the period 2015, the report identified 7 groups of tasks and solutions such as: to promote comprehensive development in economy, society and culture, internal affairs, national defense and security; to build the government, building the Party, the Fatherland Front and mass organizations; to promote patriotic movement among the Party and people of different ethnic groups in the province.

With regard to external relations, the agency in chare of management of foreign affairs in the locality should identify central task of further expanding cooperation with foreign countries in the next half-term; to promote the image of the province to domestic and foreign friends and overseas compatriots; to promote economic diplomacy, this task is considered as a key task in the foreign affairs.

Mai Huong



Xí nghiệp sản xuất của công ty Unico Global (Ảnh: DOFA)

Doanh nghiệp Hàn Quốc: Đầu tư và phát triển

Với những lợi thế về vị trí địa lý, giao thông, nguồn nhân lực và môi trường đầu tư không ngừng được cải thiện, những năm qua, tỉnh Bắc Giang luôn đứng trong top 10 của cả nước về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Đa số các doanh nghiệp (DN) FDI trên địa bàn tỉnh sau khi hoàn thiện đầu tư đã nhanh chóng đi vào hoạt động hiệu quả, có đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế của tỉnh, trong đó phải kể tới sự đầu tư và phát triển của các DN Hàn Quốc.

Tình hình thu hút đầu tư FDI

Từ đầu năm 2018 đến nay, tỉnh Bắc Giang đã thu hút mới 43 dự án FDI với tổng vốn cấp mới và bổ sung đạt 442 triệu USD. Như vậy, đến nay, tổng tỉnh có 358 dự án FDI với tổng vốn đăng ký đạt 4.206 triệu USD.

Hiện có DN của 14 quốc gia và vùng lãnh thổ đang đầu tư tại tỉnh Bắc Giang như: Hàn Quốc, Trung Quốc (bao gồm cả Hồng Kông và Đài Loan), Singapore, New-zealand, Ấn Độ, Anh, Pháp, Samoa... Về số dự án, Hàn Quốc đang đứng đầu với 225 dự án, tiếp theo là Trung

Quốc (97 dự án), Nhật Bản (23 dự án). Về vốn đăng ký, các dự án FDI của Trung Quốc có vốn đăng ký lớn nhất, đạt hơn 2.300 triệu USD, tiếp theo là Hàn Quốc với vốn đăng ký đạt 890,15 triệu USD.

Các DN FDI đầu tư tại tỉnh, ngoài được hưởng các ưu đãi về tiền thuê đất, thuê mặt nước, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất nhập khẩu tùy thuộc vào địa bàn và lĩnh vực đầu tư theo quy định của Nhà nước, còn nhận được nhiều hỗ trợ khác khi đầu tư vào tỉnh. Các DN đánh giá tương đối tốt về các ưu đãi của tỉnh như: hỗ trợ

đầu tư hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào các Khu công nghiệp; hướng dẫn và giới thiệu các địa điểm xem xét đầu tư; tư vấn miễn phí về trình tự thủ tục đầu tư; hỗ trợ công tác giải phóng mặt bằng và tuyển dụng lao động. Mặt khác, chi phí thuê đất, thuê hạ tầng, chi phí nhân công tương đối hợp lý so với mặt bằng chung khu vực phía Bắc.

Sự phát triển của các DN FDI Hàn Quốc tại Bắc Giang

Hàn Quốc là một trong những quốc gia sớm có DN đầu tư tại tỉnh Bắc Giang. Với số lượng dự án lớn và tăng đều qua các năm, có thể thấy Bắc Giang là một địa điểm đầu tư có sức hấp dẫn với các DN Hàn Quốc. Không ít DN lựa chọn đầu tư tại Bắc Giang do được các DN đã phát triển ổn định ở tỉnh giới thiệu, tư vấn.

Trong 225 dự án đầu tư của Hàn Quốc có 131 dự án đầu tư tại các khu công nghiệp với tổng vốn đăng ký đạt 629,35 triệu USD, 94 dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp với vốn đăng ký đạt 260,8 triệu USD. Các DN Hàn Quốc đầu tư trong các khu công nghiệp chủ yếu là sản xuất linh kiện điện tử, gia công cơ khí, sản xuất khuôn mẫu phục vụ cho các ngành công nghiệp sản xuất máy tính, ti vi, điện thoại, điện thoại di động, gia công các sản phẩm phục vụ nhà máy của Tập đoàn Samsung tại Việt Nam. Các DN Hàn Quốc đầu tư bên ngoài KCN chủ yếu là sản xuất và gia công hàng may mặc. Ngay sau khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, các nhà đầu tư Hàn Quốc nhanh chóng giải phóng mặt bằng, xây dựng nhà xưởng, lắp đặt máy móc và đưa dự án vào hoạt động khá nhanh so với kế hoạch.

Mặc dù các DN Hàn Quốc có quy mô nhỏ và vừa song đa số DN sản xuất, kinh doanh thuận lợi, không ngừng phát triển, đóng góp khá vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh như chuyển đổi cơ cấu kinh tế, chuyển giao khoa học kỹ thuật, tạo việc làm cho người lao động và đóng góp cho nguồn thu ngân sách tỉnh.

Năm 2017, doanh thu của các DN Hàn Quốc chiếm khoảng 40% tổng doanh thu của các DN FDI tại tỉnh; nộp ngân sách Nhà nước 265 tỷ đồng, tương đương khoảng 50% đóng góp vào ngân sách của các doanh nghiệp FDI trên địa bàn. Giá trị xuất khẩu của DN Hàn Quốc đạt trên 2,7 tỷ USD, tương đương khoảng 43,5% tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh; giá trị nhập khẩu đạt trên 2,5 triệu



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Ánh Dương thăm và chúc mừng năm mới Đại sứ Hàn Quốc tại Việt Nam (photo:DOFA)

USD, tương đương 41,6% tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh. Đa số các DN Hàn Quốc có tỷ lệ sử dụng lao động cao. Hiện nay các DN Hàn Quốc giải quyết việc làm cho 54.456 lao động, chiếm khoảng 48,6% tổng số lao động làm việc trong các doanh nghiệp FDI của tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 73-NQ/TU và Kế hoạch số 128/KH-UBND về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020, trong thời gian tới, tỉnh Bắc Giang tiếp tục triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ DN trong và ngoài nước phát triển trên địa bàn. Đây là cơ hội tốt cho các DN nói chung và các DN Hàn Quốc nói riêng đầu tư, phát triển tại tỉnh./.

Hồng Nhung

Korean enterprises: Investment and development

With the advantages of geographical location, transportation, human resources and investment environment, Bac Giang has been in the top 10 nationwide in attracting foreign direct investment (FDI). Most FDI enterprises in the province have quickly come into effective operation and made significant contributions to the economic development of the province, especially Korean enterprises.



PPC Chairman talks to participants at the Meeting with Korean enterprises

Bac Giang's FDI attraction

Since early 2018, Bac Giang province has attracted 43 new FDI projects with total new and additional capital of 442 million USD. So far, the province has 358 FDI projects with a total registered capital of 4,206 million USD. Currently, there are 14 countries and territories investing in Bac Giang such as Republic of Korea (RoK), China (including Hong Kong and Taiwan), Singapore, New Zealand, India, England, France, Samoa. In terms of number

of projects, RoK is leading with 225 projects, followed by China (97 projects) and Japan (23 projects). Regarding registered capital, China's FDI projects take the lead with some 2,300 million USD, followed by RoK with registered capital of 890.15 million USD.

FDI enterprises investing in the province receive not only the preferences of land rent, water surface rent, corporate income tax, import & export tax depending on the localities and fields of investment according

to the regulations of the government but also other support of the province. Some preferences such as technical infrastructure investment outside the fence of the industrial zones, guiding and introducing the investment sites, free consultation on investment procedures, support for site clearance and labor recruitment are greatly appreciated by the enterprises. On the other hand, the cost of land rent, infrastructure lease and labor cost are relatively reasonable compared to the average rates of the northern area.

Development of Korean FDI enterprises in Bac Giang

RoK is one of the first countries investing in Bac Giang. With a large number of projects increasing over the years, Bac Giang is obviously an attractive investment destination for Korean enterprises. Many enterprises choose to invest in Bac Giang thanks to introduction and advice of the enterprises who have come into stable operation in the province.

Of the 225 RoK's investment projects, there are 131 projects invested in the industrial zones with a total registered capital of 629.35 million US dollars, and 94 projects invested outside the industrial zones with registered capital of 260.8 million US dollars. Korean companies in the industrial zones mainly invest in electronic component production, mechanical processing, mold production for the industries of computer, television, telephone, telephone mobile production and processing products for Samsung Group in Vietnam. Korean companies investing outside the IZ mainly produce and process garments. Right after receiving the investment registration certificate, Korean investors quickly implemented land clearance, built factories, installed the machinery and put the project into operation ahead the schedules.

Although Korean companies are in small and medium scales, most of them run their business properly contributing to the socio-economic development of the province such as economic restructuring, scientific and technical transfer, job creation for laborers and contributions to provincial budget revenues.

In 2017, revenue of Korean enterprises accounted for 40% of the total revenue of the FDI enterprises in

the province; contributed 265 billion dong (11.3 million USD) to the state budget, equivalent to about 50% of the budget contributed by FDI enterprises. The export value of Korean enterprises reached over 2.7 billion USD, equivalent to 43.5% of total export turnover of the province while import value reached over 2.5 million USD, equivalent to 41.6% of total export turnover of the province. The majority of Korean companies have high employment rates. Currently, Korean companies create jobs for 54,456 employees, accounting for about 48.6% of the total number of employees working for the FDI enterprises in the province.

In implementation of the Resolution No.73-NQ/TU and Plan No.128/KH-UBND on improving the investment and business environment in Bac Giang province in the period of 2016-2020, in the coming time, Bac Giang province will continue to implement many solutions to facilitate development of domestic and foreign enterprises in the province. This is a good opportunity for businesses in general and Korean companies in particular to invest and develop in the province./

Hong Nhung



Bac Giang held the Meeting with Korean enterprises



Tiết mục biểu diễn của các ca nương, kép đàn, trống chầu- CLB Ca trù Bắc Giang (ảnh: Nguyễn Hường)

Bảo tồn ca trù:
“Cầm vàng chỗ để vàng rơi”

UBND tỉnh vừa chấp thuận về mặt chủ trương, đồng thời giao ngành văn hóa tỉnh chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỷ niệm 10 năm ca trù được UNESCO tôn vinh là di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp vào năm 2019. Những nỗ lực bảo tồn loại hình nghệ thuật này đã được ghi nhận song còn không ít gian nan, thách thức để đưa ca trù ra khỏi tình trạng “khẩn cấp”.

Nhiều hình thức bảo tồn

Là một trong 15 tỉnh, TP có lịch sử phát triển ca trù được UNESCO tôn vinh, theo các tài liệu, đến nửa đầu thế kỉ XX, ca trù vẫn phát triển ở Bắc Giang với các “phố Cô Đầu” nhưng sau đó đã dần bị lãng quên. Trước khi được UNESCO xướng tên (năm 2009), Bắc Giang đã thực hiện một số giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị loại hình nghệ thuật này như: Điều tra di sản ca trù, tập huấn, xây dựng điểm câu lạc bộ (CLB), tham gia trình diễn thực hành di sản tại các liên hoan, hội diễn trung ương và địa phương. Nhiều CLB ca trù trong tỉnh ra đời với sự tham gia của đông đảo hội viên, họ là những ca nương, kép đàn, trống chầu không chuyên đang công tác trong ngành văn hóa, giáo viên dạy nhạc hoặc hạt nhân văn nghệ tại cơ sở. Tiêu biểu như CLB ca trù huyện Yên Dũng, CLB ca trù Đông Lỗ (Hiệp Hòa), CLB Ca trù Bắc Giang, CLB Ca trù Sông Thương (thuộc Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh) hay CLB Ca trù TP Bắc Giang... Nhiều ca nương, kép đàn, trống chầu có chuyên môn vững, thể hiện được những làn điệu khó như: Cung Bắc, Thiên Thai, Bắc Phàn, Gửi Thư, Thét Nhạc, Đào Hồng, Đào Tuyết... Một số ca nương, trống chầu, kép đàn có chuyên môn vững như: NSUT Quỳnh Mai, NSUT Thanh Hường, Mai Hương, Đắc Huấn, Bích Thủy, Thanh Huyền, Nguyễn Bá Trung, Trần Thanh Liêm, Nguyễn Thị Li La, Hà Thị Luyến, Khổng Thị Tiêu...

Từ chỗ “Mới ngày nào còn chưa biết chi chi” thì nay đã biết trình diễn một số lễ lối, thể cách. Ông Đặng Tiến Mạnh, Phó Giám đốc Nhà hát Chèo Bắc Giang, đồng thời là kép đàn “cứng” trong CLB ca trù Bắc Giang cho biết: Hằng năm Nhà hát, Trung tâm Văn hóa- Điện ảnh tỉnh và các địa phương đã mời nghệ nhân từ Hà Nội về

truyền dạy ca trù cho các CLB, đồng thời hỗ trợ trang phục, nhạc cụ, một số địa phương đã đưa ca trù vào hội diễn, hội thi tạo sự phong phú cho phong trào văn nghệ, đáng mừng là đã thu hút được một số người trẻ tham gia.

Còn những khoảng trống

Khác với di sản dân ca quan họ, đờn ca tài tử, nhã nhạc cung đình Huế (cùng được UNESCO tôn vinh), danh hiệu “cần được bảo vệ khẩn cấp” của ca trù đã đặt trọng trách nặng nề lên vai ngành văn hóa, các địa phương nhằm nỗ lực đưa di sản thoát khỏi nguy cơ mai một. NSUT Quỳnh Mai, Chủ nhiệm CLB Ca trù Bắc Giang chia sẻ: Ca trù là loại hình nghệ thuật truyền thống có tính chuyên biệt, người mới tiếp cận phải mất hàng năm để học được một thể cách, không ít người đã bỏ cuộc giữa chừng. Bản thân nghệ sĩ Quỳnh Mai đến nay nắm chắc được khoảng 20 thể cách nhưng do công chúng hiểu và yêu thích ca trù còn rất ít nên hiếm khi được thể hiện, mỗi năm chỉ được diễn từ 1 đến 2 lần. Đó là với các nghệ sĩ. Khảo sát các hạt nhân từ CLB ca trù tại cơ sở, 10 năm qua họ cũng chỉ thực hành được hai thể cách đơn giản nhất là hát nói và gửi thư, kép đàn chưa thể đánh hoàn chỉnh năm khổ.

Ông Nguyễn Sĩ Cầm, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho biết: Cơ quan này vừa tham mưu đề xuất và đã được UBND tỉnh nhất trí về mặt chủ trương trong năm 2019 sẽ tổ chức kỷ niệm 10 năm ca trù được UNESCO vinh danh. Đây là dịp để tỉnh đánh giá những kết quả đạt được, định hướng phong trào và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong những năm tiếp theo. Nhân dịp này dự kiến tỉnh Bắc Giang sẽ tổ chức liên hoan nghệ thuật ca trù, trưng bày, giới thiệu các tài liệu, hình ảnh về ca trù, trao tặng danh hiệu nghệ nhân dân, nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực văn hóa phi vật thể, tổ chức hội thảo bảo tồn, phát huy ca trù... Ông Cầm cũng cho rằng, ca trù không giống với các loại dân ca khác, bởi đây là loại hình âm nhạc khó và kén người chơi lẫn cả khán giả. Thời gian tới, việc tổ chức nhiều sân chơi tạo sức lan tỏa trong đời sống cộng đồng và tăng cường xã hội hóa trong hoạt động bảo tồn ca trù gắn với phát triển du lịch sẽ được quan tâm.

Nguyễn Hưởng



A Ca Tru performance by Bac Giang Cheo theatre (photo: Hong Nhung)

Strengthening preservation of Ca Tru

The provincial People's Committee of has agreed to assign the Department of Culture, Sport and Tourism to prepare for event marking 10th anniversary of Ca Tru recognized by UNESCO as an intangible cultural heritage in need of urgent safeguarding in 2019. Despite of the remarkable efforts in preserving this kind of art, there are a lot of difficulties and challenges to bring Ca Tru out of the “state of emergency”.

A number of preservation measures

Bac Giang is among 15 provinces and cities having history of Ca Tru development honored by UNESCO. According to the documents, Ca Tru singing had developed in Bac Giang until the middle of 20th century with “Co Dau down towns” but it was forgotten later on.

Before it was recognized by UNESCO in 2009, Bac Giang had taken a number of measures to preserve and promoted values of this kind of art i.e. inspecting heritage of Ca Tru, providing training, setting up Ca Tru singing clubs, performing the heritage at the central and local programs and festivals.

Many Ca Tru singing clubs have been founded luring participation of numerous members who are amateur female singers and instrumentalists working in cultural sector, music teachers or local potential artists. For example, Ca Tru singing clubs of Yen Dung district, of Dong Lo commune, Hiep Hoa district, Bac Giang Ca Tru singing club and Song Thuong Ca Tru singing club (belonging to the provincial Center for Culture and Cinema).

Some professional female singers and instrumentalists include meritorious artists Quynh Mai and Thanh Huong, Mai Huong, Dac Huan, Bich Thuy, Thanh Huyen, Nguyen Ba Trung, Tran Thanh Liem, Nguyen Thi Li La, Ha Thi Luyen, Khong Thi Tieu.

According to Dang Tien Manh, Vice Director of Bac Giang Cheo theatre, a key instrumentalist of Bac Giang Ca Tru singing club, annually the theatre, the provincial Center for Culture and Cinema and localities invite the artists from Hanoi to teach Ca Tru to the clubs. Besides, they support the clubs with costumes and instruments. Some localities performed Ca Tru at the art festivals and contests attracting a number of young people.

Existing shortcomings

Different from other heritages recognized by UNESCO including Quan Ho folk songs, Don ca tai tu (southern folk music) and nha nhac cung dinh Hue (Hue Court music), the title “heritage in need of urgent safeguarding” of Ca Tru placed heavy responsibilities on the cultural sector and localities to save the heritage from disappearing.

Meritorious artist Quynh Mai, Head of Bac Giang Ca

Tru singing club said, “Ca Tru is an unique traditional art which takes newbie long time to learn a form. Hence, many people gave up learning it”. Quynh Mai can sing about 20 forms of Ca Tru but she rarely has opportunities to perform them (just once or twice a year) as not many people understand and love Ca Tru. For members of local Ca Tru clubs, they have practiced only two simplest forms of Ca Tru, recitative (hát nói) and sending letter (gửi thư) while the instrumentalists cannot play all of the 5 “khổ”.

According to Nguyen Si Cam, Vice Director of the Department of Culture, Sport and Tourism, this department has been approved by the provincial People’s Committee to celebrate the 10th anniversary of Ca Tru recognized by UNESCO. This is a good opportunity to review the gained results, orientate the movements and set out solutions and duties in coming years.

On this occasion, Bac Giang province plans to organize a Ca Tru festival displaying the documents and images of this art, awarding the titles of people’s artists, meritorious artists in intangible culture and opening conferences on preserving and promoting Ca Tru.

Besides, he shared Ca Tru is different from other folk music which is hard to perform and unpopular. Hence, in coming time, the province will pay attention to providing more playgrounds to spread this art in the community while calling for social resources in preserving Ca Tru in line with tourism development.

Nguyen Huong

Hướng dẫn sử dụng thẻ doanh nhân APEC

Sử dụng thẻ doanh nhân APEC như thế nào là câu hỏi nhiều người thắc mắc. Phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài, Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang xin được thông tin đến bạn đọc như sau:

Thẻ doanh nhân APEC (APEC Business Travel Card viết tắt ABTC) là một loại giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước và vùng lãnh thổ trong khối APEC cấp cho Doanh nhân thường xuyên đi lại trong khối APEC. Với mục đích giúp đẩy mạnh giao lưu thương mại, đầu tư, tham dự các hội nghị, hội thảo và các mục đích kinh tế khác tại các nước và vùng lãnh thổ thuộc khối APEC. Người mang thẻ ABTC, khi nhập cảnh, xuất cảnh các nước và vùng lãnh thổ có tên ghi trong thẻ thì không cần phải có thị thực (không cần xin visa) của các nước và vùng lãnh thổ đó.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THẺ DOANH NHÂN APEC

- Sau khi có được thẻ APEC, bạn có thể sử dụng nó để đi đến các nước thành viên có tham gia chương trình thẻ APEC mà không cần phải xin Visa, đồng thời được lưu trú tại nước sở tại từ 2 tháng đến 3 tháng (theo quy định của pháp luật).

Các nước thành viên tham gia thẻ Apec bao gồm: Úc, Chile, New Zealand, Trung Quốc, Hồng Kông, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Nga, Singapore, Philippines, Brunei, Papua New Guinea, Peru, Mexico, Việt Nam.

- Khi làm thủ tục xuất nhập cảnh chỉ cần xuất trình thẻ APEC kèm theo hộ chiếu còn giá trị sử dụng.

- Không giới hạn số lần đi đến các nước thành viên có tham gia chương trình thẻ APEC. Nếu đi quá nhiều lần, vui lòng mang theo hợp đồng ngoại thương hoặc các giấy tờ liên qua để chứng tỏ bạn đi với mục đích thương mại.

- Thẻ APEC được sử dụng 05 năm.

- Doanh nghiệp có nghĩa vụ phải báo cáo tình hình sử dụng thẻ APEC cho Sở Ngoại Vụ hoặc Sở Kế Hoạch Đầu Tư hằng năm.

- Khi thẻ APEC đã hết hạn sẽ không được gia hạn lại mà phải làm mới lại từ đầu.

- Nếu trong quá trình sử dụng thẻ APEC, thẻ bị hư hỏng, trầy xước, rách nát, bị gãy... thì được nộp hồ sơ xin cấp lại thẻ APEC mới.

- Nếu thẻ APEC bị mất, trong thời hạn 48 giờ, doanh nhân bị mất thẻ APEC phải trình báo với Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, Bộ Công an theo Mẫu X06.

Sau khi trình báo, Cục Quản lý Xuất nhập cảnh sẽ cấp giấy xác nhận và thực hiện việc hủy giá trị thẻ và thông báo cho các nước khác trong khối APEC biết việc hủy giá trị thẻ bị mất. Thẻ Apec đã bị hủy giá trị sử dụng sẽ không được khôi phục (kể cả trường hợp tìm lại được thẻ), nếu muốn tiếp tục sử dụng thẻ thì phải làm thủ tục để nghị cấp thẻ mới

ĐẶC ĐIỂM CỦA THẺ DOANH NHÂN APEC (ABTC)

- Là loại giấy tờ dùng để thay thế thị thực nhập cảnh vào các nền Kinh tế thành viên tham gia chương trình ABTC (không có giá trị thay thế hộ chiếu);

- Khi nhập xuất cảnh, người mang thẻ APEC cần xuất trình kèm theo hộ chiếu hợp lệ (còn giá trị và đúng với số hộ chiếu được in trên thẻ); khi nhập cảnh và người mang thẻ không cần phải có thị thực (không cần xin visa) của các nước và vùng lãnh thổ đó.

- Mỗi lần nhập cảnh, người mang thẻ APEC được các nước & vùng lãnh thổ thành viên cấp chứng nhận tạm trú theo thời hạn quy định của các nước & vùng lãnh thổ đó;

- Thẻ APEC do Cơ quan có thẩm quyền của một nền Kinh tế thành viên cấp cho Doanh nhân là Công dân của mình, sau khi đã được Cơ quan có thẩm quyền của nền Kinh tế thành viên khác đồng ý. Tại Việt Nam, Thẻ APEC do cơ quan xuất nhập cảnh Việt Nam cấp từ năm 2006.

Phòng Lãnh sự & NVNONN

How to use APEC Business Card

How to use APEC Business Travel Card is a concerned question. The Division of Consular affairs and overseas Vietnamese, Department of Foreign Affairs of Bac Giang Province would like to inform you as follows:

APEC Business Travel Card (ABTC) is a type of paper issued by APEC authorities for businesspersons who usually travel to APEC countries with the aim of promoting trade, investment, attending conferences, seminars and other economic purposes in APEC countries and territories. ABTC holders do not need a visa (visa-free) for those countries and territories mentioned in the card when entering or leaving them.

GUIDE TO USE APEC BUSINESS TRAVEL CARD

- After obtaining an ABTC, you can use it to go to countries applying the APEC card program without having to apply for a visa and stay in the country from 2 months to 3 months (according to regulations of the Law).

The member countries applying ABTC include Australia, Chile, New Zealand, China, Hong Kong, Japan, South Korea, Taiwan, Thailand, Malaysia, Indonesia, Russia, Singapore, Philippines, Brunei, Papua New Guinea, Guinea, Peru, Mexico, Vietnam.

- When doing immigration procedures, just need to show the APEC card with the valid passport.

- Not limit the number of visits to APEC member countries. If you go too many times, please bring with you a foreign trade contract or other related documents to prove that you are going for commercial purpose.

- ABTC are used for 05 years/ ABTC's time limit is 5 years

- Enterprises are obliged to report the use of ABTC to the Department of Foreign Affairs or the Department of Planning and Investment every year.

- When the ABTC expires, it will not be extended, but must be renewed.

- If ABTC is damaged, scratched, torn, broken, etc. it can be applied for granting new one.

- If ABTC is lost, within 48 hours, the ABTC holders must report to the Immigration Department, Ministry of Public Security according to Form X06.

After the report, the Immigration Department will issue a confirmation, void its validity and inform the other APEC member countries of the cancellation of the lost card value. The ABTC that has been canceled will not be reinstated (even if it is found again). If you wish to continue using the card, you must complete the new card issuance procedure.

ABTC CHARACTERISTICS

- It is a document used to replace entry visas into member economies participating in the ABTC program (no substitute for a passport);

- When entering and leaving, ABTC holders must present a valid passport (with the passport number printed on the card); they do not need a visa of those countries and territories.

- For each entry, ABTC holders are granted temporary residence certificates by the member countries and territories according to the time limit set by such countries and territories;

- An ABTC issued by the authority of an economic member to an entrepreneur who is its citizen after having been approved by the authorities of other economic members. In Vietnam, the ABTC has been issued by the Vietnam Immigration Department since 2006.

Division of Consular affairs and overseas Vietnamese



Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về/ For more information please contact:

**BAN BIÊN TẬP BẢN TIN
ĐỐI NGOẠI BẮC GIANG**

Tầng 10, tòa nhà khối cơ quan chuyên môn Khu liên cơ quan tỉnh Bắc Giang,

Quảng trường 3/2, Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

- Email: btt_songoaivu@bacgiang.gov.vn

www.songoaivu.bacgiang.gov.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản: Nguyễn Quang Tuấn